TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2019/HS-PT
Ngày: 28/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Quốc Thành.

Các Thẩm phán: Bà: Lê Thu Hương;
Bà: Lê Thị Thủy.

- *Thư ký phiên toà*: Bà Hoàng Thị Phi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019.

Do có kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn N và Hoàng Xuân H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

** Các bị cáo kháng cáo:*

1. Phạm Văn N, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 03/3/1991 tại xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn Hâ - SN: 1961; Con bà: Lê Thị Oanh - SN: 1963. Gia đình có 03 anh em, N là con thứ 2. Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/7/2018 đến ngày 12/7/2018 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Xuân H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 18/4/1984 tại xã B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Xuân Vị - SN: 1950 (Đã chết); Con bà: Lê Thị Thu - SN: 1955. Gia đình có hai anh em, H là con thứ 2. Có vợ là Phạm Thị Cường - SN: 1987; có 02 con, lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh tháng 12 năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/7/2018 đến ngày 12/7/2018 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 06/7/2018 Hà Văn Tsinh năm 1991 trú tại thôn T xã T, Như Thanh có ý định tham gia đánh bạc nên đã gọi điện thoại cho Phạm Văn N trú tại thôn 5 X, Như Xuân hỏi N có ai đánh bạc không để cho T tham gia, N nói với T "có gì lát nữa gọi lại". Sau đó N gọi điện cho Hoàng Xuân H, Vũ Đức H và Lương Bá Đ để rủ tham gia đánh bạc và những người này đồng ý. N gọi lại nói với T là "có đấy" và hẹn gặp nhau ở dốc Xẩm giáp ranh giữa hai huyện Như Xuân và Như Thanh. Khi T gọi điện cho N thì N đang ăn cơm ở nhà cùng với Phạm Văn Hâ, Phạm Văn G, Ngô Hải B và Phạm Văn D. Nghe N nói chuyện điện thoại với T thì B hỏi N là ai gọi và có việc gì. N nói với B là T gọi hỏi có ai đánh bạc không cho nó chơi với thì B có nói với N là cho B chơi cùng. N nói với B là "có tiền thì chơi thôi". Đến khoảng 11h, B về lấy xe mô tô rồi chở N lên Đ1 dốc Xẩm. Lúc đó cả Hâ và G, D đều nghe nên khi N và B đi thì D và G cũng đi theo với mục đích là đi đánh bạc.

Khi N, B, G và D đi đánh bạc thì Phạm Văn Hâ chưa đi luôn mà ở lại nhà. Được một lúc thì Phạm Huy Bì gọi điện cho Hâ có việc và được biết Hâ chuẩn bị đi đánh bạc thì Bì cũng xin đi theo.

Khi N gọi điện cho H thì lúc này H đang ở nhà, N bảo H anh có "chơi" (đánh bạc) không, H đã đồng ý và đi đến nhà Đinh Văn T ở thôn 5, xã Xuân Bì. Sau đó N gọi lại cho H hỏi đang ở đâu, H bảo đang ở nhà ông T rồi hỏi N chơi ở đâu, có ai mang đồ đi chưa, N bảo H lên dốc Xẩm và chưa có ai mang cả. H bảo ông T đi mua nước, thuốc và mang bát, đĩa, chiếu đi theo để phục vụ việc đánh bạc. Ông T đồng ý và đi chuẩn bị, khi chuẩn bị xong H chở ông T đến dốc Xẩm sau đó đi cùng các đối tượng khác vào địa điểm đánh bạc.

Khi Phạm Văn N gọi điện cho Lương Bá Đ thì Đ cùng với Huy đang trên đường đi mua dê. Sau đó cả hai đi xe máy đến xã Thanh Tân, huyện Như Thanh. Trên đường đi Đ và Huy gặp H và T ở một quán nước ven đường sau đó cả 4 người đi lên dốc Xẩm để tham gia đánh bạc cùng hội với N. Dọc đường H gặp Đ1, Đ1 hỏi H và được biết 4 người trên đang đi đánh bạc nên đã đi cùng. Đến dốc Xẩm, 5 đối tượng T, H, Đ, Huy và Đ1 gặp và nhập hội với N, D, G, B để đi vào khu vực đồi keo đánh bạc, lúc này H và T cũng đã đến nơi. Đến khu vực đồi keo thuộc thôn Thanh Xuân, xã Xuân Thái, Như Thanh thì các đối tượng trên trải chiếu ngồi uống nước, nói chuyện. H nói với ông T đi ra phía ngoài canh gác, bảo Huy lấy bao thuốc và kéo để ở chiếu cắt quân vị. Khi Huy cắt quân vị xong thì các đối tượng gồm H, N, B, D, G, Đ1, T, Đ, Huy, H bắt đầu đánh bạc với nhau bằng hình thức "xóc đĩa" và khi chơi H là người cầm cái. Được khoảng 10 phút sau Hâ và Bì đến và tham gia đánh bạc cùng các đối tượng trên.

Quá trình đánh bạc H nói với các con bạc mỗi người đóng 50.000đ để trả tiền nước và công cho ông T canh gác. H đã thu được 400.000đ từ các con bạc, gồm G, B, Đ1, T, H, Đ, Huy và bản thân. H đã sử dụng toàn bộ số tiền đó vào mục đích đánh bạc mà chưa đưa cho ông T. Đánh được một lúc thì H hết tiền không chơi nữa, N thay H vào tiếp tục cầm cái. Đến khoảng 14h, khi các đối tượng đang đánh bạc như trên thì bị lực lượng Công an ập đến bắt quả tang. Các đối tượng H, N, G, Bì, D và Đ1 đã bỏ chạy thoát, các đối tượng còn lại thì bị bắt tại hiện trường. Tại chỗ, lực lượng Công an đã thu giữ số tiền 21.000.000đ và các đồ vật có liên quan đến hành vi đánh bạc.

Quá trình bỏ trốn, các đối tượng H, N, G, Bì, D, Đ1 đến Cơ quan điều tra đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp số tiền cầm theo khi bỏ trốn, gồm: H giao nộp 50.000đ; G, Bì giao nộp 100.000đ; Đ1 giao nộp 40.000đ; D giao nộp 400.000đ. Tổng 690.000đ.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 21.690.000đ, gồm thu dưới chiếu là 21.000.000đ; các bị cáo giao nộp số tiền dùng để đánh bạc là 690.000đ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa đã căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm a, c khoản 1 Điều 322; các Điều 17; 58; 55; 38 BLHS. Điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Phạm Văn N. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Đánh bạc" và "Tổ chức đánh bạc". Xử phạt: Phạm Văn N 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" và 15 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Tổng hợp hình phạt 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 24 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ (Từ ngày 09/7/2018 đến ngày 12/7/2018).

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm a, c, d khoản 1 Điều 322; các Điều 17; 58; 55; 38 BLHS. Điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Hoàng Xuân H. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Xuân H phạm tội "Đánh bạc" và "Tổ chức đánh bạc". Xử phạt: Hoàng Xuân H 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" và 12 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Tổng hợp hình phạt 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 21 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ (Từ ngày 09/7/2018 đến ngày 12/7/2018).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt tù, hình phạt bổ sung của các bị cáo khác không có kháng cáo và xử lý vật chứng, nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 08/3/2019 bị cáo Phạm Văn N có đơn kháng cáo và ngày 11/3/2019 Hoàng Xuân H cũng có đơn kháng cáo đều cùng nội dung đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và xem xét lại tội tổ chức đánh bạc. Ngày 24/6/2019 Hoàng Xuân H có đơn thay đổi nội dung kháng cáo và ngày 26/9/2019 Phạm Văn N cũng có đơn xin thay đổi nội dung kháng cáo với nội dung chỉ đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung thay đổi kháng cáo và đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã tuyên.

Cũng tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Thanh Hóa sau khi phân tích tính chất vụ án, nhân thân, hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như tình tiết mới được bổ sung tại phiên tòa đã đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Xuân H, giảm hình phạt cho bị cáo từ 02 (Hai) đến 03 (Ba) tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Xét về thủ tục tố tụng:*

Ngày 12/7/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Văn N, Hoàng Xuân H cùng 10 bị can khác về tội: "Đánh bạc" theo Điều 321 BLHS.

Quá trình điều tra, xét thấy Phạm Văn N, Hoàng Xuân H còn có hành vi tổ chức đánh bạc, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã bổ sung quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Văn N và Hoàng Xuân H về tội: "Tổ chức đánh bạc" theo Điều 322 BLHS.

Ngày 09/10/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh ban hành Kết luận điều tra đối với Phạm Văn N, Hoàng Xuân H về tội: "Đánh bạc" và "Tổ chức đánh bạc" theo Điều 321 và Điều 322 BLHS.

VKSND huyện Như Thanh đã truy tố và TAND huyện Như Thanh đã đưa ra xét xử sơ thẩm đối với vụ án này.

Việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh không khởi tố bổ sung vụ án mà chỉ khởi tố bổ sung bị can đối với Phạm Văn N và Hoàng Xuân H về tội: "Tổ chức đánh bạc" là vi phạm Điều 156 Bộ luật tố tụng hình sự và Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 19/10/2018.

Sau khi Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa có Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 125/2019/QĐXXPT-HS ngày 10/5/2019 thì ngày 14/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh có văn bản số 66/CSĐT về việc nộp bổ sung tài liệu vào hồ sơ vụ án với lý do: Trong quá trình sắp xếp hồ sơ chuyển VKS truy tố, cán bộ hồ sơ đã quên không đưa Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án và Quyết định tách vụ án hình sự vào hồ sơ truy tố mà sắp xếp vào hồ sơ lưu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh xin được nộp bổ sung hai quyết định nêu trên.

HĐXX nhận thấy, Cơ quan điều tra Công an huyện Như Thanh, VKSND và Tòa án nhân dân huyện Như Thanh trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã có thiếu sót, vi phạm về các văn bản tố tụng. Những thiếu sót, vi phạm nêu trên mặc dù không làm sai lệch nội dung, bản chất vụ án, tuy nhiên cần rút kinh nghiệm để việc điều tra, truy tố, xét xử đúng quy định của BLTTHS.

[2] *Xét về tính hợp pháp của đơn kháng cáo*: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 333 BLTTHS, nên đơn kháng cáo của các bị cáo được coi là hợp pháp. Do vậy, HĐXX cấp phúc thẩm chấp nhận đơn của các bị cáo để xem xét nội dung kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[3] *Về hành vi phạm tội*: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 06/7/2018 tổ công tác Đội Hình sự Công an huyện Như Thanh phối hợp cùng BCA xã Xuân Thái làm nhiệm vụ tại thôn Thanh Xuân, xã Xuân Thái phát hiện và bắt quả tang tại khu vực đồi keo gần Dốc Xẩm thuộc thôn Thanh Xuân, xã Xuân Thái các đối tượng có hành vi đánh bạc bằng hình hình thức "xóc đĩa", gồm: Hà Văn T, Vũ Đức H, Lương Bá Đ, Vũ Viết Huy, Phạm Văn Hâ, Phạm Văn G, Phạm Văn D, Ngô Hải B, Phạm Huy Bì, Lê Ngọc Đ1, Phạm Văn N, Hoàng Xuân H và Đinh Văn T.

Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 21.690.000đ, trong đó bị bắt quả tang thu dưới chiếu là 21.000.000đ; Các đối tượng bỏ trốn sau đó giao nộp số tiền dùng để đánh bạc là 690.000đ.

Như vậy hành vi của các bị cáo: Phạm Văn N, Hoàng Xuân H; Hà Văn T, Vũ Đức H, Lương Bá Đ, Vũ Viết Huy, Ngô Hải B, Lê Ngọc Đ1, Phạm Huy Bì, Phạm Văn D, Phạm Văn Hâ, Phạm Văn G đã đủ yếu tố cấu thành về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Đối với Phạm Văn N và Hoàng Xuân H ngoài hành vi đánh bạc còn có hành vi rủ rê, lôi kéo, chuẩn bị công cụ và bố trí người canh gác, thu tiền của các con bạc.

Như vậy hành vi của các bị cáo Phạm Văn N, Hoàng Xuân H đủ yếu tố cấu thành về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 322 BLHS.

Lời thừa nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra tại phiên tòa nên hành vi phạm tội của các bị cáo đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS và "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1 Điều 322 BLHS. Cấp sơ thẩm xác định tội danh và khung hình phạt cho các bị cáo như trên là chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phạm Văn N và Hoàng Xuân H:*

[4.1] Nhận thấy, khi lượng hình cấp sơ thẩm có xem xét, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo khi phạm tội đã ra đầu thú tại cơ quan điều tra; Bị cáo Hoàng Xuân H có bố, mẹ là người được nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.

Các tình tiết giảm nhẹ nói trên cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp với quy định của pháp luật. Các bị cáo Phạm Văn N và Hoàng Xuân H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tại cấp phúc thẩm bị cáo Phạm Văn N có xác nhận của UBND xã Xuân Bì, huyện Như Xuân: Trong thời gian sinh sống tại đại phương là công dân tốt, luôn tích cực tham gia các công tác xã hội, có cống hiến cho công tác xây dựng nông thôn mới. HĐXX nhận thấy đây không phải tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4.3] Đối với bị cáo Hoàng Xuân H, sau khi xét xử sơ thẩm và trong quá trình tại ngoại tại địa phương, bị cáo có thành tích giúp đỡ Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 15/5/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa có văn bản xác nhận về việc ghi nhận thành tích của Hoàng Xuân H đã cung cấp nhiều thông tin có giá trị để Công an huyện Như Xuân làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị Hoa trú tại thôn 8 xã Xuân Hòa, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 10/5/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Hoa về hành vi nói trên.

Cũng sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hoàng Xuân H đã tự nguyện nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ tại biên lai thu số 003046 ngày 23/4/2019 của Chi cục THA dân sự huyện Như Thanh theo quyết định của bản án sơ thẩm khi bản án sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật, điều đó thể hiện sự ăn năn hối cải, hối hận với việc làm của mình. Hơn nữa bị cáo H có đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, ngoài ra H còn cung cấp nhiều thông tin khác liên quan đến tình hình tội phạm trên địa bàn xã Bãi Trành và huyện Như Xuân đã được công an xã Bãi Trành, huyện Như Xuân xác nhận ngày 20/5/2019 và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét.

HĐXX xét thấy tại cấp phúc thẩm bị cáo Hoàng Xuân H có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS mới quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, cần giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo H để bị cáo thấy được tính nhân đạo và sự khoan hồng của Nhà nước, không chấp nhận kháng cáo xin giảm phạt tiền bổ sung của các bị cáo.

Từ những nhận định nêu trên, HĐXX nhận thấy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn N không có căn cứ để chấp nhận, kháng cáo của bị cáo Hoàng Xuân H là có cơ sở chấp nhận. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là áp dụng Điều 357 của BLTTHS, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo H, sửa bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật.

[5] *Án phí hình sự phúc thẩm*: Bị cáo Hoàng Xuân H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận. Bị cáo Phạm Văn N phải chịu án phí HSPT do kháng cáo không được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng của bị cáo Phạm Văn N.

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Xuân H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn N và Hoàng Xuân H phạm tội "Đánh bạc" và "Tổ chức đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn N 09 (Chín) tháng tù về tội "Đánh bạc" và 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 24 (Hai bốn) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/7/2018 đến ngày 12/7/2018. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt đi thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm a, c, d khoản 1 Điều 322; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38; Điều 54; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Xuân H 06 (Sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc" và 09 (Chín) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 15 (Mười lăm) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/7/2018 đến ngày 12/7/2018. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt đi thi hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Xuân H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- TAND, VKSND Cấp cao HN;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- TAND, VKSND, THADS H.Như Thanh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Quốc Thành